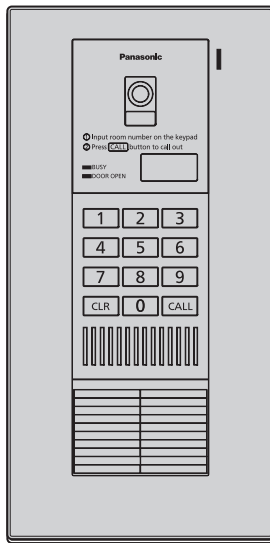


Hướng dẫn lắp đặt và sử dụng

Bộ phận gắn sảnh

Model **VL-V591**



Nội dung

Giới thiệu

Thành phần hệ thống	2
Các phụ kiện kèm theo	2

Thông tin quan trọng

Đề bảo đảm an toàn	3
Hướng dẫn an toàn quan trọng	4
Đề vận hành tối ưu	4
Thông tin khác	4

Điều khiển

Vị trí các nút điều khiển	5
---------------------------------	---

Lắp đặt

Trước khi lắp đặt	6
Lắp đặt bộ phận gắn sảnh	7
Sơ đồ đi dây	10

Lập trình

Cách lập trình các cài đặt	12
Đăng ký số phòng	13
Cài đặt mã PIN (Mã số nhận dạng cá nhân)	14
Cài đặt thời gian cửa mở	14

Sử dụng bộ phận gắn sảnh

Gọi một phòng từ bộ phận gắn sảnh	15
Mở cửa bằng mã PIN (Mã số nhận dạng cá nhân)	15

Thông tin chung

Vệ sinh	16
Thông số kỹ thuật	16
Thông tin khác	16

Cảm ơn Quý khách đã mua sản phẩm của Panasonic.

Vui lòng đọc kỹ quyền Hướng dẫn này trước khi sử dụng và lưu giữ lại để tham khảo về sau.

Panasonic Corporation

1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

<http://www.panasonic.com>

© Panasonic Corporation 2017



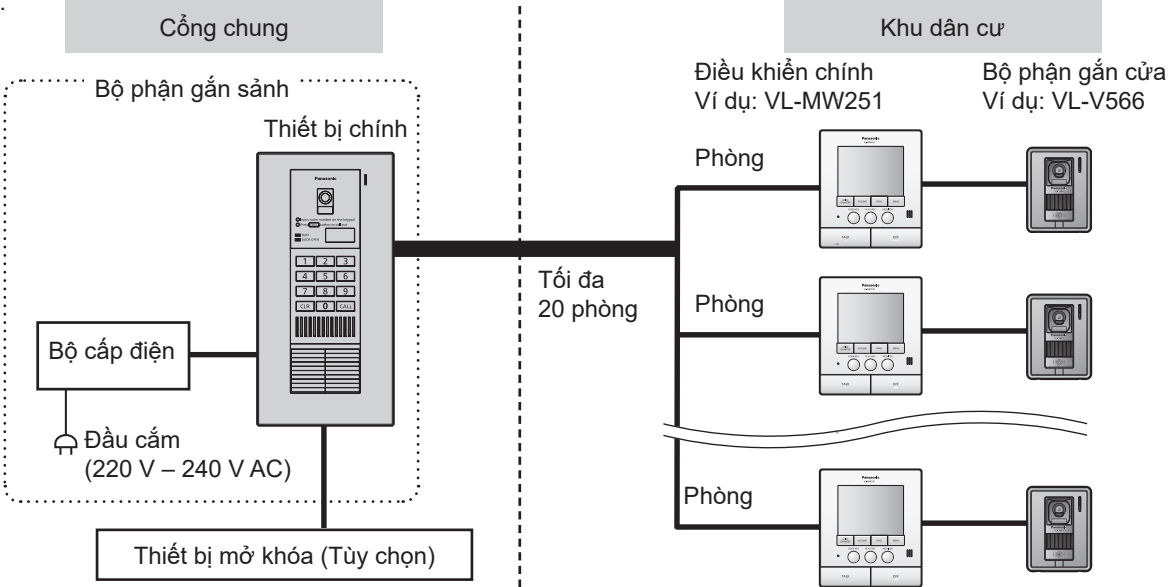
PNQX8621ZA

PNQX8621ZA

V0917MM1

Thành phần hệ thống

Có thể nối bộ phận gắn sảnh với tối đa 20 điều khiển chính (ở mỗi phòng).
Để biết thêm chi tiết về các điều khiển chính tương thích với bộ phận gắn sảnh, tham khảo bảng dưới đây.
Trong tài liệu này, các ví dụ đưa ra là kết nối thực hiện trên điều khiển chính VL-MW251. Tùy vào điều khiển chính đang dùng, các thao tác có thể khác so với những gì đã mô tả trong tài liệu này. Xin vui lòng tham khảo tài liệu về điều khiển phòng chính của quý vị.

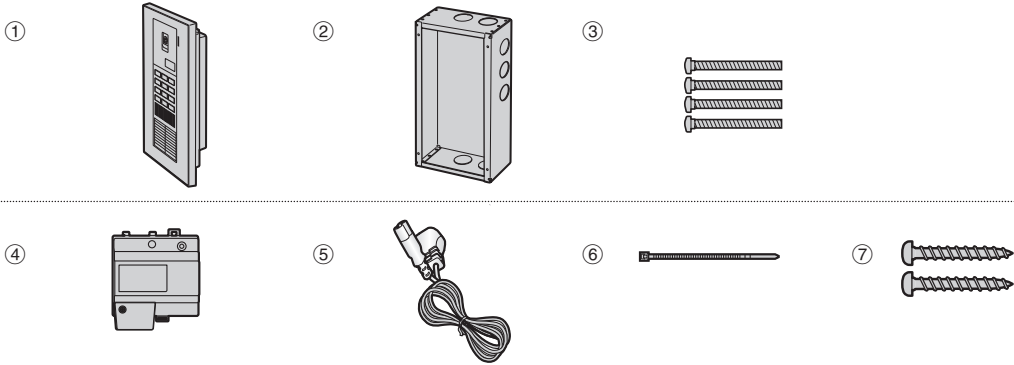


■ Bảng thành phần hệ thống (tính tới tháng 10/2017)

Vị trí	Cổng chung	Khu dân cư	
Tên	Bộ phận gắn sảnh	Điều khiển chính (Màn hình chính)	Bộ phận gắn cửa
Model	VL-V591	VL-MW251, VL-MV30, VL-MV71 VL-MVN511, VL-MW274	Loại và số lượng bộ phận gắn cửa có thể được kết nối khác nhau tùy vào điều khiển chính đang dùng. Xin vui lòng tham khảo tài liệu về điều khiển phòng chính của quý vị.
Số lượng kết nối	1	20 (tối đa)	

- Chú ý:**
- Để biết thông tin về các phụ kiện tùy chọn có thể nối với điều khiển chính, tham khảo Hướng dẫn sử dụng của điều khiển chính.
 - Nếu nối các phụ kiện không theo quy định ở bảng trên, bộ phận gắn sảnh sẽ không hoạt động đúng.
 - Sản phẩm sẵn có tùy theo khu vực bạn sinh sống. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ đại lý.

Các phụ kiện kèm theo



STT	Phụ kiện	Số lượng	Chú ý
①	Thiết bị chính	1	Bao gồm mặt trên và mặt dưới (trang 8).
②	Hộp âm tường	1	-----
③	Vít (4 mm x 25 mm)*1	4	Dành cho hộp âm tường
④	Bộ cấp điện	1	Model: VL-PS241
⑤	Dây nguồn	1	Dành cho bộ cấp điện
⑥	Dây an toàn*2	1	
⑦	Vít (4 mm x 40 mm)*2	2	

*1 Gắn vào cạnh của thiết bị chính.
*2 Gắn vào bộ cấp điện.

Để bảo đảm an toàn

Để tránh thương tích nghiêm trọng và thiệt mạng/hư hỏng tài sản, hãy đọc kỹ phần này trước khi sử dụng để đảm bảo thiết bị hoạt động chính xác và an toàn.

CẢNH BÁO

Nguồn điện

- Chỉ sử dụng với nguồn điện ghi trên thiết bị. Nếu không chắc chắn về loại nguồn điện đang sử dụng tại nhà, hãy tham vấn nhà phân phối hoặc công ty điện lực địa phương.
- Chỉ sử dụng bộ cấp điện chỉ định.
- Không được đặt các đồ vật lên cáp điện. Lắp đặt thiết bị ở vị trí sao cho dây không bị dẫm hoặc vướng.
- Không được sử dụng với ổ cắm điện và dây nguồn quá tải. Điều này có thể gây cháy hoặc điện giật.
- Cắm chặt đầu cắm vào ổ điện. Cắm lỏng lẻo có thể gây điện giật và/hoặc quá nhiệt gây cháy.
- Thường xuyên lau sạch bụi, v.v...ở đầu cắm bằng cách rút ra khỏi ổ điện, sau đó lau bằng giẻ khô. Bụi tích tụ có thể làm hỏng vật liệu cách điện do ẩm, v.v... và gây cháy.
- Rút đầu cắm ra khỏi ổ điện nếu thiết bị bốc khói, phát ra mùi hoặc tiếng động bất thường. Các hiện tượng này có thể gây cháy hoặc điện giật. Xác nhận thiết bị ngưng bốc khói và liên hệ với trung tâm dịch vụ ủy quyền.
- Không được chạm vào đầu cắm bằng tay ướt. Có thể nguy hiểm do điện giật.
- Không được nối cáp điện với cổng nối không được quy định trong tài liệu này. Nối sai cổng nối có thể gây điện giật và/hoặc quá nhiệt gây cháy.

Lắp đặt

- **Hãy để đại lý bán hàng thực hiện công việc lắp đặt sản phẩm. Công việc này đòi hỏi người làm phải có kỹ thuật và kinh nghiệm. Nếu không cẩn thận có thể gây cháy nổ, điện giật, thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm. Hãy liên hệ đại lý bán hàng.**
- **Công tác đấu điện phải do kỹ thuật viên có tay nghề thực hiện. Thợ phải có chứng nhận tay nghề khi thực hiện công việc này. Hãy liên hệ đại lý bán hàng.**
- Không lắp đặt thiết bị ở vị trí có độ ẩm cao.
- Không lắp đặt bộ cấp điện ở các vị trí sau:
 - Nơi có nước hoặc hóa chất vương vào bộ cấp điện.
 - Nơi nhiều bụi hoặc có độ ẩm cao.
- Không được để cáp điện hoặc đầu cắm bị kéo căng, bẻ gấp hoặc bị đè dưới vật nặng.
- Không được nối dây khi nguồn điện đang bật.
- Không được nối dây khi sấm sét.
- Nếu sử dụng các dây có sẵn, có thể dây dẫn đang có điện. Có thể gây điện giật và hư hỏng thiết bị. Hãy liên hệ trung tâm dịch vụ ủy quyền.

An toàn khi vận hành

- Để giảm nguy cơ điện giật, không được tháo rời thiết bị này. Khi cần sửa chữa, xin liên hệ trung tâm dịch vụ ủy quyền. Mở hoặc tháo bỏ nắp che thiết bị có thể gây điện giật hoặc các rủi ro khác. Lắp ráp lại thiết bị không đúng cách có thể gây điện giật nếu sử dụng sau đó.
- Không được chạm vào bộ cấp điện/đầu cắm khi có bão từ. Có nguy cơ điện giật từ sét đánh.
- Không được cho bất kỳ vật gì vào các khe trên bộ cấp điện. Điều này có thể gây cháy hoặc điện giật. Không được đổ bất kỳ chất lỏng nào lên bộ cấp điện.
- Rút thiết bị ra khỏi ổ cắm điện và yêu cầu sửa chữa với trung tâm dịch vụ ủy quyền nếu xảy ra các trường hợp sau:
 - A. Cáp điện bị hư hỏng hoặc bị tróc vỏ bọc.
 - B. Nếu có vật kim loại rơi vào bên trong thiết bị.
 - C. Nếu bộ cấp điện bị ướt hoặc bị chất lỏng thấm vào trong.
 - D. Nếu thiết bị bị rơi hoặc nứt vỡ.

THẬN TRỌNG

Lắp đặt và di dời

- Đầu cắm nguồn được dùng như ngắt điện chính. Đảm bảo ổ cắm được lắp gần thiết bị và dễ thao tác.
- Lắp đặt thiết bị chắc chắn theo các hướng dẫn trong tài liệu này để tránh làm rơi thiết bị. Tránh lắp thiết bị lên tường có tải trọng thấp, như vách thạch cao, bê tông xốp, gạch xi măng rỗng hoặc bột gỗ ép (độ dày nhỏ hơn 18 mm). Không được lắp đặt thiết bị bằng phương pháp khác với các hướng dẫn trong tài liệu này.
- Sử dụng ống bảo vệ dây hoặc thiết bị chống quá áp nếu đi dây ngoài trời.
- Không được có mối nối nếu đi dây ngầm.
- Sử dụng ống bảo vệ nếu đi dây ngầm.

Hướng dẫn an toàn quan trọng

Khi sử dụng thiết bị này, cần phải tuân theo các cảnh báo an toàn cơ bản để giảm nguy cơ cháy, điện giật hoặc thương tích.

- Chỉ sử dụng cáp điện chỉ định trong tài liệu này.

LƯU GIỮ CÁC HƯỚNG DẪN NÀY

Để vận hành tối ưu

Trước khi sử dụng

- Không thể sử dụng thiết bị này nếu mất điện.
-

Môi trường

- Nếu không sử dụng trong một thời gian dài, hãy rút thiết bị ra khỏi ổ cắm điện.
 - Giữ bộ cáp điện xa các nguồn nhiệt như lò sưởi, bếp, v.v... Không được đặt trong phòng có nhiệt độ dưới 0 °C hoặc trên 40 °C hoặc trong hầm nhà ẩm ướt.
-

Thông tin khác

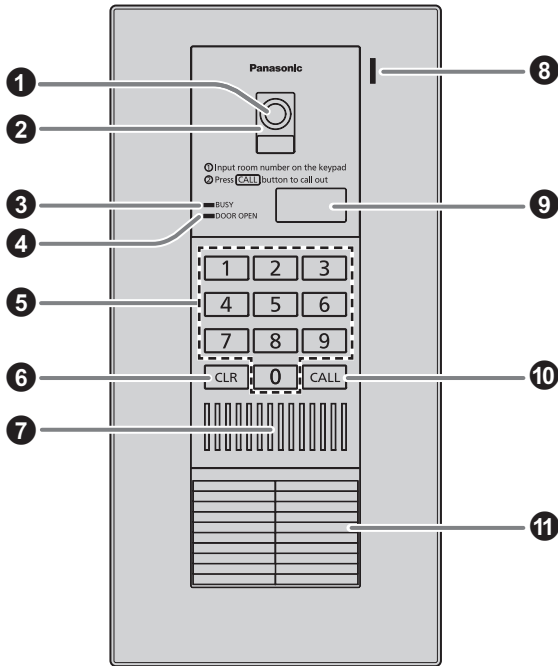
- Panasonic không chịu trách nhiệm đối với các thương tích hoặc hư hỏng tài sản do lắp đặt hoặc vận hành không đúng với tài liệu này.
- Nếu ngừng sử dụng, hãy tháo thiết bị ra khỏi tường để tránh bị rơi.
- Sau khi lắp đặt, hãy giải thích cho khách hàng tất cả các chú ý và cảnh báo trước khi sử dụng.
- Liên hệ với nhà phân phối để sửa chữa.

Chú ý khi thải bỏ, chuyển nhượng hoặc trả lại sản phẩm

- Sản phẩm này có thể lưu mã PIN để mở cửa. Để bảo vệ các thông tin cá nhân/riêng tư, nên chuyển mã PIN về giá trị mặc định (0000) trước khi thải bỏ, chuyển nhượng hoặc trả lại sản phẩm (trang 14).

Vị trí các nút điều khiển **Thiết bị chính**

■ Nhìn từ phía trước mặt trên thiết bị chính



1 Camera

2 Nắp ống kính

3 Đèn báo BUSY

- Sáng khi điều khiển chính đang sử dụng.

4 Đèn báo DOOR OPEN

- Sáng khi cổng chung mở.

5 Bàn phím

6 Nút **[CLR]** (CLEAR)

- Để ngừng thao tác.

7 Loa

8 Micro

9 Hiện thị số phòng

10 Nút **[CALL]** (Gọi)

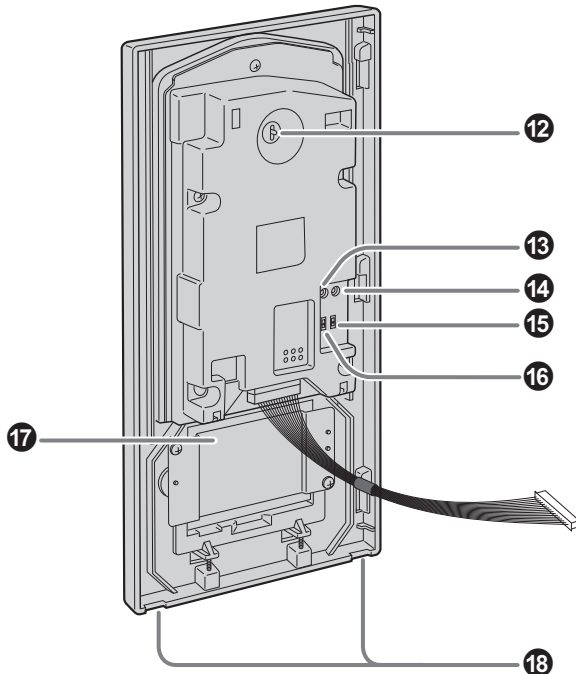
- Khi khách ấn nút gọi sau khi nhập số phòng, một tiếng chuông sẽ vang lên.

11 Bảng số phòng

- Có thể viết số phòng trên bảng này bằng cách tháo nắp che phía sau mặt trên thiết bị chính.

■ Nhìn từ phía sau mặt trên thiết bị chính

- Dưới đây là hình minh họa khi tháo mặt dưới thiết bị chính (trang 8).



12 Nắp che phía sau (dành cho bảng số phòng)

13 Thanh gạt điều chỉnh góc camera (trang 8)

14 Nút **PROGRAM**

- Để đăng ký số phòng và lập trình các cài đặt khác (trang 12-14).
Sử dụng vật nhọn như đầu bút để ấn nút này.

15 Nút **RESET**

- Để cài đặt lại nếu thiết bị hoạt động sai.
(Cài đặt chương trình không bị ảnh hưởng.)
Sử dụng vật nhọn như đầu bút để ấn nút này.

16 Nút **BACKLIGHT COMPENSATION** (trang 9)

17 Nút âm lượng loa (trang 9)

18 Lỗ thoát nước

- Các lỗ này để thoát nước mưa.
Không được che các lỗ này.

■ Chất lượng hình ảnh ở bộ phận gắn sảnh

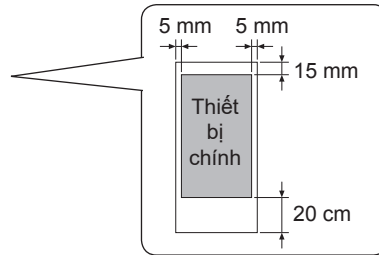
Các hiện tượng sau có thể xảy ra và không phải là lỗi.

- Nếu có ánh nắng mặt trời thì giữa hình ảnh xuất hiện chấm màu đen.
- Vào ban đêm hoặc khu vực cửa chiếu sáng yếu, màu sắc hình ảnh sẽ không rõ ràng. Nếu khu vực cửa có chiếu sáng, hình ảnh sẽ có màu hơi xanh.
- Vào ban ngày hoặc khu vực cửa có chiếu sáng mạnh, màu sắc trang phục của khách có thể không giống thực tế.

Trước khi lắp đặt

Quan trọng:

- Để tránh lỗi hoạt động hoặc nhiễu loạn khi liên lạc, không lắp bộ phận gắn sảnh ở các vị trí sau:
 - Nơi bị rung động hoặc va đập.
 - Nơi gần khí hydro sun-phua.
- Không đặt các thiết bị khác hoặc vật cản xung quanh thiết bị chính như trong hình minh họa.
- Không lắp bộ cấp điện ở các vị trí sau:
 - Nơi có nước hoặc hóa chất văng vào bộ cấp điện.
 - Nơi nhiều bụi hoặc có độ ẩm cao.

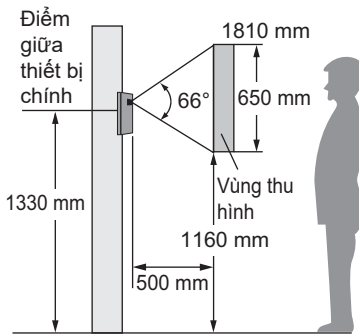


Vị trí lắp đặt thiết bị chính và phạm vi camera

Lắp đặt trên tường phẳng theo hướng thẳng đứng

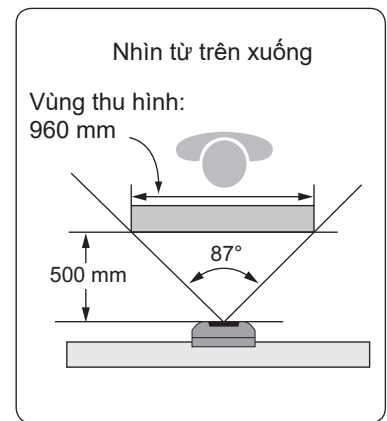
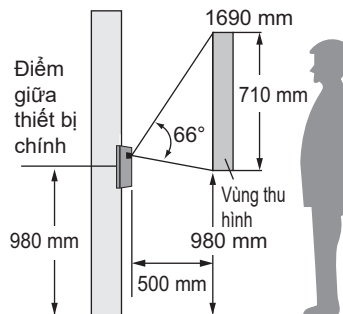
Nhìn từ mặt bên khi camera hướng về phía trước 0° (mặc định).

Ví dụ: Chiều cao lắp đặt là 1330 mm (vị trí chuẩn).



Nhìn từ mặt bên khi lắp camera thấp hơn vị trí chuẩn và hướng lên trên 15°.

Ví dụ: Chiều cao lắp đặt là 980 mm.

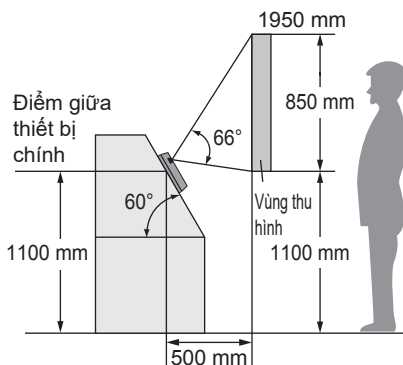


Lắp đặt trên mặt phẳng nghiêng

- Không được lắp đặt trên mặt phẳng nghiêng nhỏ hơn 45°.

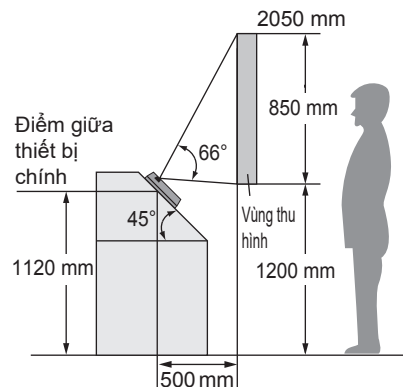
Nhìn từ mặt bên khi camera được lắp trên mặt phẳng nghiêng 60° và hướng về phía trước 0° (mặc định).

Ví dụ: Chiều cao lắp đặt là 1100 mm.



Nhìn từ mặt bên khi camera được lắp trên mặt phẳng nghiêng 45° và hướng xuống dưới 5°.

Ví dụ: Chiều cao lắp đặt là 1120 mm.



Có thể thay đổi tầm quan sát bằng cách điều chỉnh góc camera với thanh gạt phía sau mặt trên thiết bị chính (trang 8).

Chú ý:

- Các số đo và góc nhằm mục đích tham khảo và có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường.
- Nếu có ánh sáng mạnh chiếu vào thiết bị chính, khuôn mặt của khách có thể không nhận dạng được. Không được lắp thiết bị chính ở các vị trí sau:
 - Nơi nền ảnh đa phần là bầu trời.
 - Nơi nền ảnh có tường trắng bị ánh nắng trực tiếp phản xạ.
 - Nơi ánh nắng trực tiếp chiếu vào thiết bị chính.
- Không được lắp thiết bị chính ở các vị trí có tiếng vang, khiến thiết bị thường xuyên phát ra tiếng bíp.
- Đảm bảo không bị nước văng vào sau thiết bị chính.

Lắp đặt bộ phận gắn sảnh

Lắp bộ cấp điện lên tường

Dây DC không kèm theo. Cần chuẩn bị một dây. Tham khảo mục “Loại dây và khoảng cách” (trang 11).

Vị trí lắp đặt

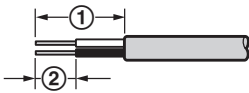
- Phích cắm AC là thiết bị ngắt kết nối chính. Đảm bảo lắp ổ cắm gần thiết bị và lắp ở vị trí dễ tiếp cận.
- Nên gắn thiết bị ngắt bên ngoài ở vị trí dễ tiếp cận.
 - Thiết bị ngắt điện bên ngoài phải đạt tiêu chuẩn và có khe hở tối thiểu là 3 mm.

Lưu ý khi đấu dây

- Chắc chắn phải ngắt điện trước khi thực hiện công việc đấu dây.
- Luôn nối cáp AC hoặc DC vào đầu nối hoặc cổng nối thích hợp.
- Để tránh làm tuột cáp DC và tránh sốc điện, sử dụng kẹp giữ dây (phụ kiện) để cố định cáp DC và gắn ốp giữ cáp vào

Cách nối cáp AC và DC:

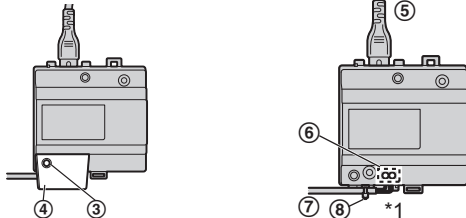
Nối bộ cấp điện (phụ kiện), cáp AC (phụ kiện) và cáp DC (hàng nội địa).



Cạnh Bộ cấp điện (VL-PS241): ① 25 mm ② 7 mm

Cạnh Bộ phận gắn sảnh (VL-V591): ① tối thiểu 52 mm
② 12 mm

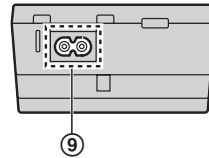
Nhìn từ mặt trước



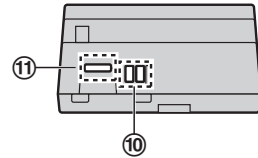
*1 Chắc chắn không để dây trần bên ngoài sản phẩm.

Bộ cấp điện (đã tháo vỏ bọc cáp)

Nhìn từ trên xuống



Nhìn từ dưới lên



⑪ Lỗ đai giữ cáp DC

1 Tháo các cáp DC như sau:

Cáp DC (①, ②)

2 Tháo các vít (③) và tháo vỏ bọc dây cáp (④).

3 Nối cáp AC (⑤) (phụ kiện) vào đầu nối AC IN (⑨) ở mặt trên bộ cấp điện. Tiếp theo, nối dây DC (⑦) (hàng nội địa) vào cổng DC OUT (⑩) ở mặt dưới bộ cấp điện, siết các vít để cố định các dây (⑥).

- Lực siết khuyến nghị: 0,45 N·m {4,6 kgf·cm}



LƯU Ý

Luôn chặt hết dây vào đầu nối và các cổng kết nối. Nếu dây không được gài hết vào các cổng có thể sinh nhiệt.

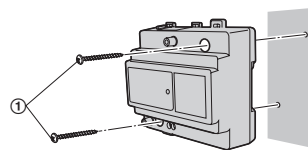
4 Dùng kẹp giữ dây (⑧) (phụ kiện) để cố định cáp DC (⑦) (đính 2 mặt) vào bộ cấp điện.

5 Chắc chắn phải thay vỏ bọc dây cáp (④).

Treo tường

Lắp bộ cấp điện lên tường chắc chắn.

① Vít (phụ kiện) x 2

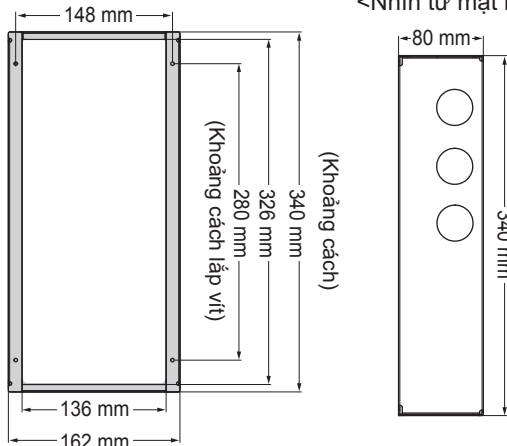


Lắp hộp âm tường vào tường

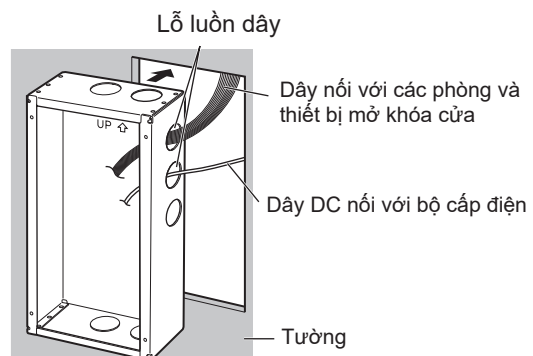
Khoảng cách khoan bề mặt tường của hộp âm tường

(Khoảng cách lắp vít)

<Nhìn từ mặt bên>



Mở lỗ trên hộp âm tường và luồn dây từ các phòng, thiết bị mở khóa cửa và dây DC từ bộ cấp điện qua các lỗ. Treo hộp vào tường.

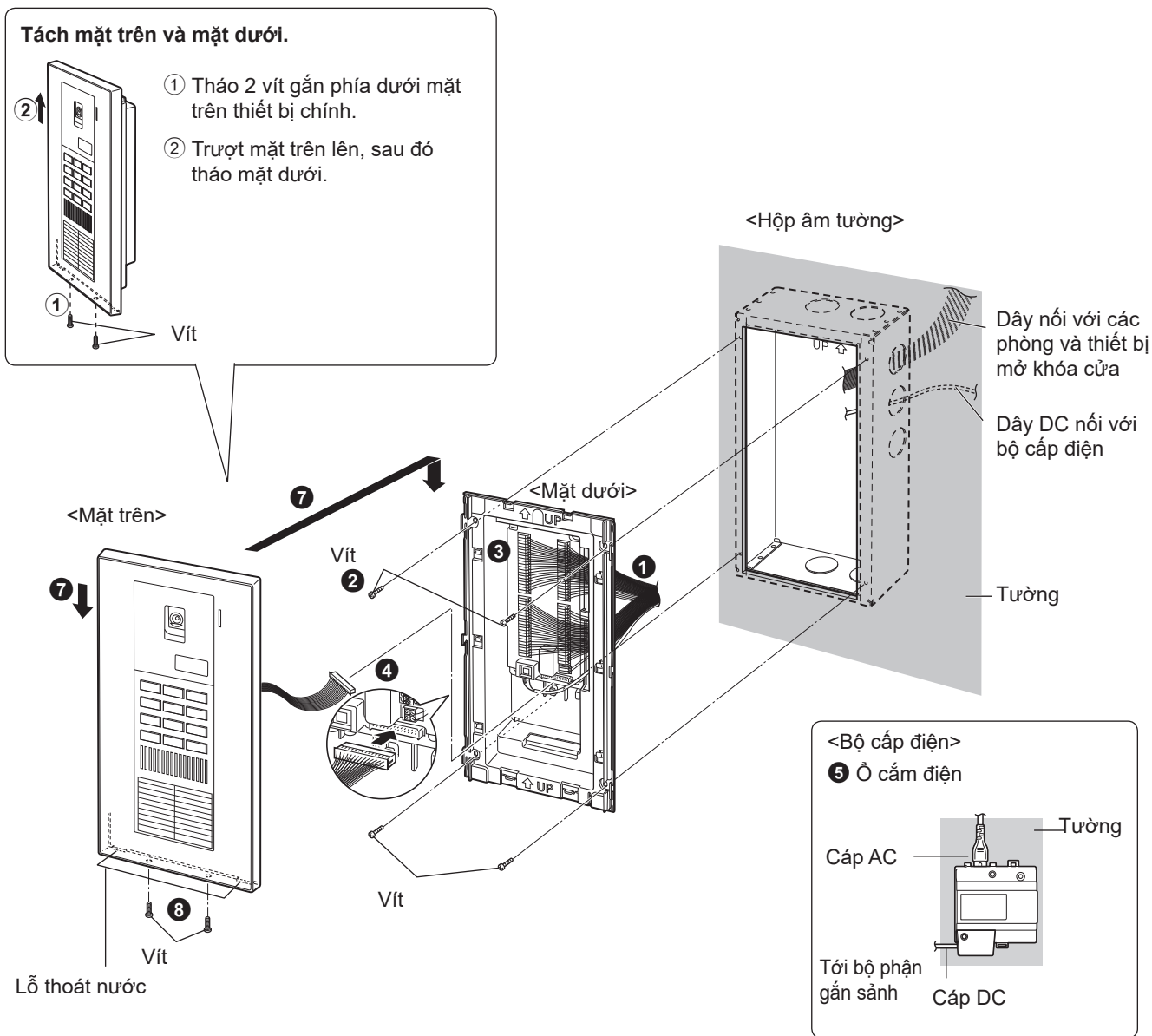


Lắp đặt thiết bị chính

Tiến hành lắp thiết bị chính sau khi lắp bộ cấp điện và hộp âm tường (trang 7).

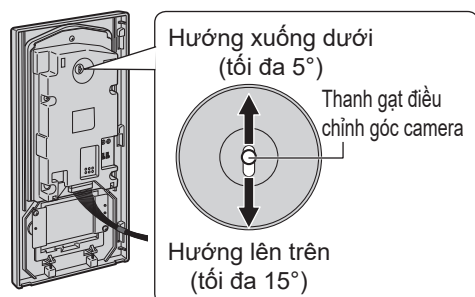
Quan trọng:

- Ở cạnh dưới mặt trên thiết bị chính có lỗ thoát nước. Không được che lỗ này khi lắp đặt.



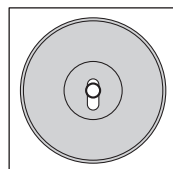
■ Điều chỉnh góc camera

<Nhìn từ phía sau mặt trên thiết bị chính>

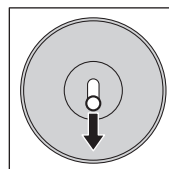


<Ví dụ về góc camera>

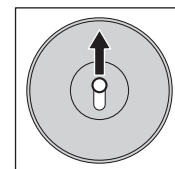
Hướng về phía trước



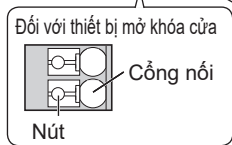
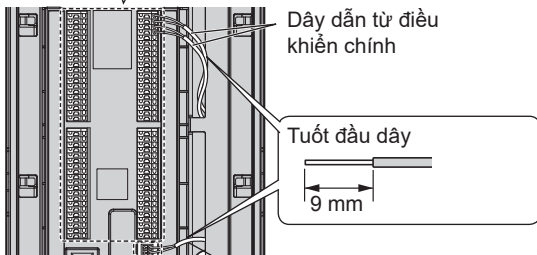
Hướng lên trên



Hướng xuống dưới

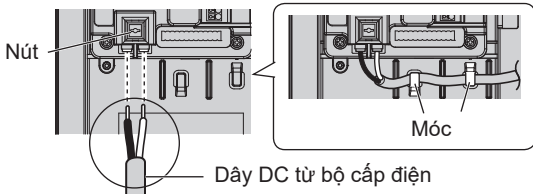


- 1 Luồn các dây dẫn và dây DC từ hộp âm tường qua lỗ phía sau mặt dưới thiết bị chính.
- 2 Gắn mặt dưới thiết bị chính vào hộp âm tường bằng vít (4 mm x 25 mm).
 - Đảm bảo cân thẳng mặt dưới thiết bị chính với hộp âm tường khi siết vít.
- 3 Nối các dây dẫn và dây DC vào các cổng nối mặt dưới thiết bị chính. (Tham khảo mục “Sơ đồ đi dây” ở trang 10.)
 - Nối dây như sau.
Cho đầu dây vào cổng nối trong khi ấn nút bằng vật nhọn như tua vít. (Đỡ tháo dây, ấn nút và kéo dây ra ngoài.)



Dây dẫn từ thiết bị mở khóa cửa

- Nối dây cáp DC như sau.
Cho đầu dây chập vào trong khi ấn nút. (Tham khảo phần “Cách nối cáp AC và DC” mục “Lắp bộ cấp điện lên tường” ở trang 7.)

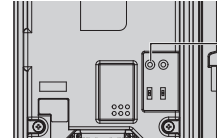


- 4 Nối chặt đầu nối ở mặt trên thiết bị chính với đầu nối mặt dưới.
- 5 Nối cáp nguồn của bộ cấp điện với ổ cắm điện (220 V – 240 V AC).

Điều chỉnh góc camera nếu cần thiết (trang 8).

Cài đặt âm lượng loa và chức năng bù ngược sáng nếu cần thiết (tham khảo bên dưới).

- 6 Ấn và giữ nút PROGRAM phía sau mặt trên thiết bị chính khoảng 2 giây bằng vật nhọn như đầu bút.
 - Giữ chắc chắn mặt trên thiết bị chính để tránh làm rơi.



Nút PROGRAM

- 7 Trượt mặt trên thiết bị chính xuống dưới và gắn vào mặt dưới.
 - Buộc các dây nối với mặt trên thiết bị chính vào vị trí thích hợp để tránh bị kẹp vào giữa mặt trên và mặt dưới.

Đăng ký số phòng và lập trình các cài đặt khác (trang 12-14).

Cài đặt điều khiển chính (trang 11).

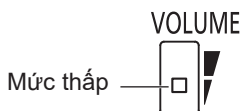
Kiểm tra kết nối đến các phòng bằng cách gọi các phòng từ bộ phận gắn sảnh và mở cổng chung từ điều khiển chính (trang 15).

- 8 Siết chặt mặt trên với mặt dưới thiết bị chính bằng vít ở phía dưới mặt trên.

■ Cài đặt âm lượng loa/bù ngược sáng

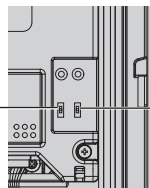
<Nhìn từ phía sau mặt trên thiết bị chính>

Nút âm lượng loa
Có 2 mức độ (Cao/Thấp).



Chú ý:

- Khi điều khiển chính của bộ phận gắn sảnh nối với tổng đài nội bộ (trang 10), cài đặt âm lượng loa ở mức thấp.



Nút bù ngược sáng

Để bù ngược sáng, cài đặt ở “ON”.



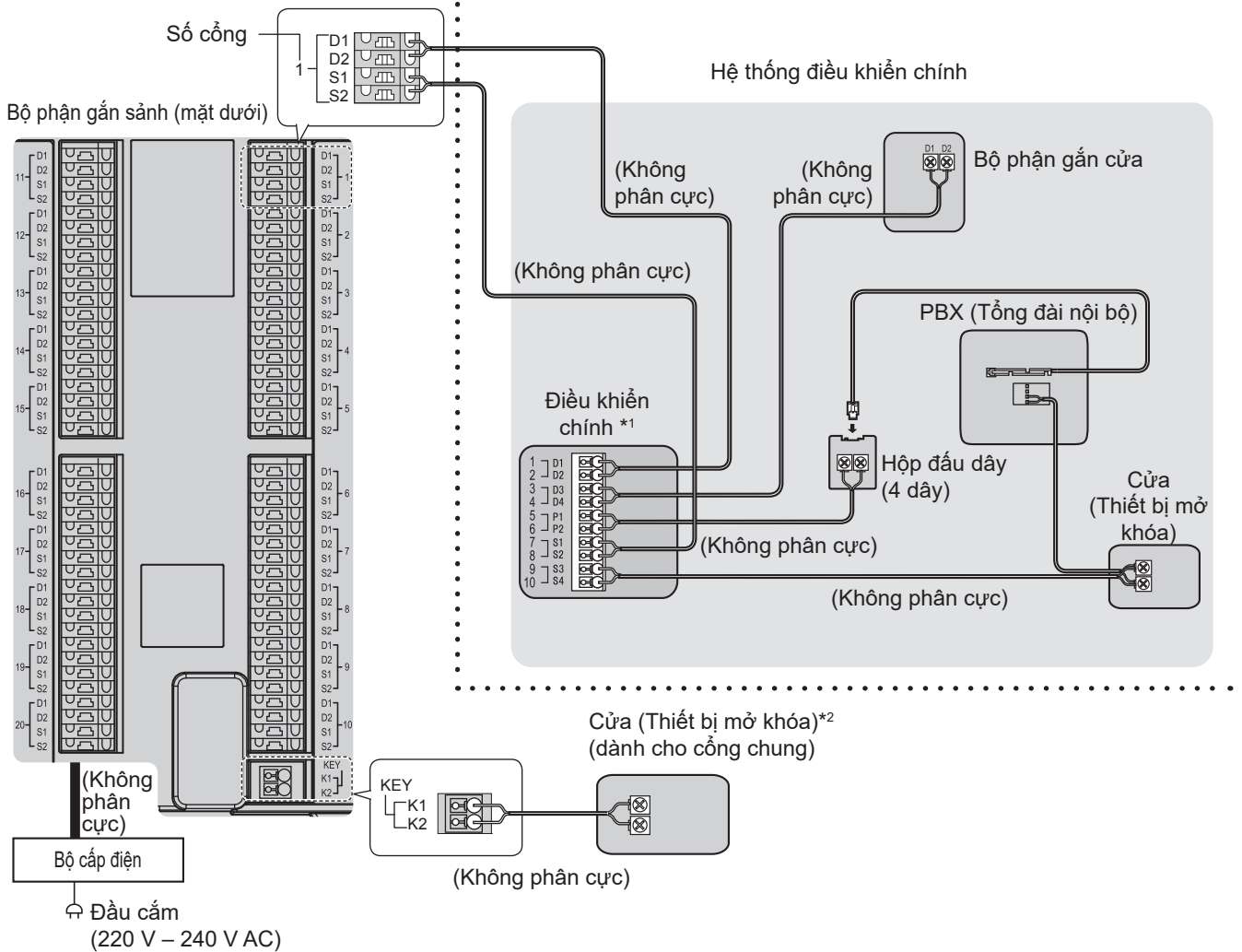
Sơ đồ đi dây

Đi dây đúng theo sơ đồ và mục "Loại dây và khoảng cách" (trang 11).

Có thể nối 20 điều khiển chính với cổng 1 đến 20 trên bộ phận gắn sảnh.

- Để biết thêm chi tiết về hệ thống điều khiển chính, tham khảo Hướng dẫn sử dụng của điều khiển chính. Dưới đây là ví dụ minh họa.

Ví dụ: Nối với cổng 1



*1 Nối bộ phận gắn sảnh với các điều khiển chính

- Đảm bảo làm theo các hướng dẫn sau để thiết bị hoạt động đúng:
 - Nối cổng D1/D2 của mỗi cổng được đánh số (1 - 20) trên bộ phận gắn sảnh với dây dẫn từ D1/D2 trên điều khiển chính.
 - Nối cổng S1/S2 của mỗi cổng được đánh số (1 - 20) trên bộ phận gắn sảnh với dây dẫn từ S1/S2 trên điều khiển chính.

*2 Nối bộ phận gắn sảnh với thiết bị mở khóa (dành cho cổng chung)

- Trước khi nối với thiết bị mở khóa, đảm bảo rằng:
 - Cổng K1/K2: Bình thường ngắt / Kích hoạt đóng
 - Thiết bị mở khóa cửa có điện áp nhỏ hơn 30 V AC (1 A), 24 V DC (1 A). Không nối thiết bị mở khóa có điện áp lớn hơn 30 V AC (1 A), 24 V DC (1 A), nếu không thiết bị có thể bị hỏng.
 - Cổng K1/K2 trên bộ phận gắn sảnh không cấp nguồn cho thiết bị mở khóa cửa. Nếu thiết bị mở khóa cần nguồn điện để nối với bộ phận gắn sảnh, hãy liên hệ nhà phân phối thiết bị mở khóa cửa đó.
- Sau khi nối thiết bị mở khóa với bộ phận gắn sảnh, xác nhận cửa khóa/mở đúng bằng điều khiển chính tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị mở khóa (trang 11).
Nếu cài đặt mã PIN (trang 14), xác nhận cửa khóa/mở đúng bằng mã PIN tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị mở khóa (trang 15).

■ Cài đặt điều khiển chính**Cài đặt “LOBBY CONNECTION”:**

- Sau khi nối các điều khiển chính với bộ phận gắn sảnh, chỉnh cài đặt của “LOBBY CONNECTION” sang “YES” trên điều khiển chính. (Tham khảo Hướng dẫn sử dụng của điều khiển chính.)

Cài đặt “DOOR KEY”:

- Xác nhận cửa khóa/mở đúng tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị mở khóa.
Có thể mở cổng chung và cài đặt thời gian cửa mở bằng thiết bị mở khóa trên điều khiển chính. (Cài đặt mặc định là “5 SEC OPEN”.) Nếu thiết bị mở khóa tự động khóa khi cửa đóng, nên cài đặt nút **[DOOR KEY]** trên điều khiển chính sang “2 SEC OPEN”. (Tham khảo Hướng dẫn sử dụng của điều khiển chính.)

Loại dây và khoảng cách

- Dây dẫn (giữa bộ phận gắn sảnh và điều khiển chính):

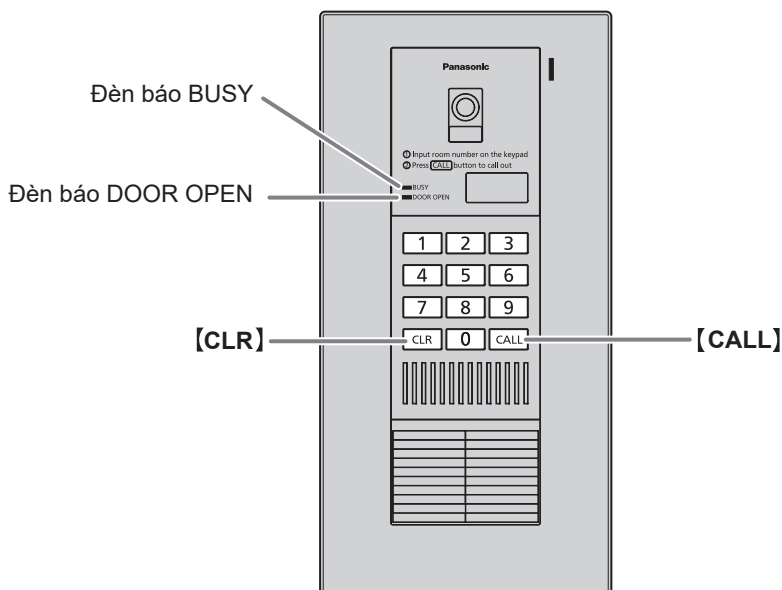
Loại dây	Khoảng cách	Điện trở toàn phần
Dây CAT-3 thông dụng	Tối đa 50 m	Tối đa 10 Ω
Dây 22 AWG (ø 0,65~0,8) thông dụng	Tối đa 100 m	

- Dây DC (giữa bộ phận gắn sảnh và bộ cấp điện):

Loại dây	Khoảng cách	Điện trở toàn phần
Dây đơn ø 1,2~ ø 2,0	Tối đa 50 m	Tối đa 10 Ω
Dây xoắn 16~14 AWG		

Cách lập trình các cài đặt

Để đăng ký số phòng hoặc lập trình các cài đặt khác, cần vào chế độ lập trình bằng nút PROGRAM phía sau mặt trên thiết bị chính (trang 5). Để ấn nút PROGRAM, sử dụng vật nhọn như đầu bút.



1 Để vào chế độ lập trình, ấn và giữ nút PROGRAM khoảng 2 giây trong chế độ chờ.

2 Nhập mã chức năng mong muốn, sau đó ấn **[CALL]**.

Chức năng	Mã
Đăng ký số phòng	001
Xác nhận số phòng	002
Xác nhận tất cả số phòng	003
Hủy đăng ký số phòng	004
Hủy đăng ký tất cả số phòng	044
Cài đặt mã PIN	005
Cài đặt thời gian cửa mở bằng mã PIN	006

3 Tiến hành thao tác theo chức năng. Để lưu cài đặt, ấn **[CALL]**.

- Để kết thúc cài đặt, ấn **[CLR]**.

4 Để kết thúc chế độ lập trình, nhập **[9][9][9]**, sau đó ấn **[CALL]**.

- Thiết bị trở về chế độ chờ.

Chú ý:

- Đèn báo DOOR OPEN/đèn báo BUSY hiển thị như sau trong khi lập trình.

Trạng thái cài đặt	Đèn báo DOOR OPEN	Đèn báo BUSY
Thiết bị đang ở chế độ lập trình.	TẮT	Nhấp nháy nhanh
Nhập mã chức năng. Có thể cài đặt chức năng.	TẮT	Nhấp nháy chậm
Thiết bị đang đợi lưu cài đặt.	Nhấp nháy chậm	Nhấp nháy chậm
Cài đặt đang lưu.	Sáng (trong 1 giây)	Nhấp nháy chậm
Lỗi (ví dụ khi nhập số không tồn tại.)	-----	Sáng

- Khi lập trình chức năng ở bước 2 đến bước 3, có thể ngừng lập trình bằng cách ấn **[CLR]**.

Đăng ký số phòng

Đăng ký số phòng với số cổng (01-20) (trang 10).

- 1 Ấn và giữ nút PROGRAM trong khoảng 2 giây trong chế độ chờ.
- 2 Nhập **[0][0][1]**, sau đó ấn **[CALL]**.
- 3 Nhập số cổng mong muốn (001-020) (với 3 chữ số), sau đó ấn **[CALL]**.
 - Để sửa lại số, ấn **[CLR]**, sau đó làm lại bước này.
- 4 Nhập số phòng mong muốn (tối đa 3 chữ số), sau đó ấn **[CALL]**.
 - Số cổng và số phòng hiển thị lần lượt.
 - Để sửa lại số, ấn **[CLR]**, sau đó làm lại từ bước 3.
 - “Err” (Lỗi) hiển thị khi nhập số phòng đã đăng ký. Ấn **[CLR]**, sau đó làm lại từ bước 3.
- 5 Ấn **[CALL]** một lần nữa để lưu cài đặt.
 - Sau khi đăng ký số phòng, màn hình ở bên phải hiển thị.
 - Để đăng ký số phòng khác, làm lại bước 3 đến bước 5.
 - Để xác nhận số phòng, ấn **[CLR]**, sau đó tiếp tục từ bước 2 của mục “Xác nhận tất cả số phòng” dưới đây.
- 6 Để kết thúc đăng ký, ấn **[CLR]**.
- 7 Để kết thúc chế độ lập trình, nhập **[9][9][9]**, sau đó ấn **[CALL]**.



■ Để thay đổi số phòng

Nhập số phòng mới ở bước 4. Số phòng trước đó thay thế số phòng mới.

Xác nhận số phòng

- 1 Ấn và giữ nút PROGRAM khoảng 2 giây trong chế độ chờ.
- 2 Nhập **[0][0][2]**, sau đó ấn **[CALL]**.
- 3 Nhập số cổng mong muốn (001-020) (với 3 chữ số), sau đó ấn **[CALL]**.
 - Số cổng và số phòng hiển thị lần lượt.
 - Để xác nhận số phòng khác, ấn **[CLR]**, sau đó làm lại bước này.
- 4 Khi hoàn tất, ấn **[CLR]**.
- 5 Để kết thúc chế độ lập trình, nhập **[9][9][9]**, sau đó ấn **[CALL]**.

Xác nhận tất cả số phòng

- 1 Ấn và giữ nút PROGRAM khoảng 2 giây trong chế độ chờ.
- 2 Nhập **[0][0][3]**, sau đó ấn **[CALL]**.
 - Số cổng 01 và số phòng hiển thị lần lượt.
- 3 Để xác nhận số phòng kế tiếp, ấn **[CALL]**.
 - Số cổng và số phòng kế tiếp hiển thị lần lượt.
- 4 Khi hoàn tất, ấn **[CLR]**.
- 5 Để kết thúc chế độ lập trình, nhập **[9][9][9]**, sau đó ấn **[CALL]**.

Hủy đăng ký số phòng

- 1 Ấn và giữ nút PROGRAM khoảng 2 giây trong chế độ chờ.
- 2 Nhập **[0][0][4]**, sau đó ấn **[CALL]**.
- 3 Nhập số cổng mong muốn (001-020) (với 3 chữ số) cho số phòng sẽ xóa, sau đó ấn **[CALL]**.
 - “dEL” và số cổng hiển thị lần lượt.
- 4 Ấn **[CALL]** để hủy đăng ký.
 - Để xóa số phòng khác, làm lại từ bước 3.
- 5 Để kết thúc hủy đăng ký, ấn **[CLR]**.
- 6 Để kết thúc chế độ lập trình, nhập **[9][9][9]**, sau đó ấn **[CALL]**.

Hủy đăng ký tất cả số phòng

- 1 Ấn và giữ nút PROGRAM khoảng 2 giây trong chế độ chờ.
- 2 Nhập **[0][4][4]**, sau đó ấn **[CALL]**.
 - “ALL” và “dEL” hiển thị lần lượt.
- 3 Ấn **[CALL]** để hủy đăng ký.
- 4 Để kết thúc chế độ lập trình, nhập **[9][9][9]**, sau đó ấn **[CALL]**.



Cài đặt mã PIN (Mã số nhận dạng cá nhân)

Khi nối thiết bị mở khóa với bộ phận gắn sảnh, sử dụng mã PIN để mở cổng chung.

Mã PIN mặc định là "0000" (chưa kích hoạt). Khi thay đổi mã PIN, có thể mở cửa bằng mã PIN này.

- 1** Ấn và giữ nút PROGRAM khoảng 2 giây trong chế độ chờ.
- 2** Nhập **[0][0][5]**, sau đó ấn **[CALL]**.
- 3** Nhập mã PIN gồm 4 chữ số (0001-9999).
 - Để sửa lại số, ấn **[CLR]**, sau đó làm lại từ bước 2.
- 4** Ấn **[CALL]**.
 - Khi "Err" (Error) hiển thị, ấn **[CLR]**, sau đó làm lại từ bước 2.
- 5** Để kết thúc chế độ lập trình, nhập **[9][9][9]**, sau đó ấn **[CALL]**.

■ Để thay đổi lại mã PIN

Nhập mã PIN mới ở bước 3. Mã PIN mới thay thế mã cũ.

■ Để trở về cài đặt mặc định

Nhập "0000" ở bước 3. (chưa kích hoạt.)

Chú ý:

- Hãy thực hiện các biện pháp sau để đảm bảo an toàn.
 - Hãy thay đổi mã PIN thường xuyên để tránh truy cập trái phép vào thiết bị này.
 - Giữ bí mật mã PIN.
 - Chọn mã PIN ngẫu nhiên, phức tạp và không dễ đoán.

Cài đặt thời gian cửa mở

Có thể chọn thời gian cổng chung mở khi nhập mã PIN ở bộ phận gắn sảnh. Cài đặt mặc định là "5" (5 giây).

- Sau khi nối thiết bị mở khóa với bộ phận gắn sảnh (trang 9), xác nhận rằng cửa khóa/mở đúng bằng mã PIN tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị mở khóa (trang 15). Nếu thiết bị mở khóa tự động khóa khi cửa đóng, nên chọn "2" (2 giây).

- 1** Ấn và giữ nút PROGRAM khoảng 2 giây trong chế độ chờ.
- 2** Nhập **[0][0][6]**, sau đó ấn **[CALL]**.
- 3** Chọn thời gian (2 giây đến 7 giây) bằng cách nhập 2 đến 7.
- 4** Ấn **[CALL]**.
 - Khi "Err" (Lỗi) hiển thị, ấn **[CLR]**, sau đó làm lại từ bước 2.
- 5** Để kết thúc chế độ lập trình, nhập **[9][9][9]**, sau đó ấn **[CALL]**.

Gọi một phòng từ bộ phận gắn sảnh

1 Nhập số phòng (cài đặt ở “Đăng ký số phòng” ở trang 13) trên bàn phím.

- Để sửa số, ấn **[CLR]**, sau đó nhập lại số phòng.

2 Ấn **[CALL]** để gọi phòng.

- Sẽ có một tiếng chuông. Để ngừng gọi, ấn **[CLR]**.

3 Đợi trả lời.

Chú ý:

- Đèn báo BUSY sáng khi:
 - nhập số phòng không tồn tại.
 - điều khiển chính đang sử dụng.
 - nguồn của điều khiển chính tắt.

Mở cửa bằng điều khiển chính

Khi nối thiết bị mở khóa cửa với bộ phận gắn sảnh, có thể mở cửa trên điều khiển chính.

1 Để mở cửa, ấn **[DOOR KEY]** trên điều khiển chính sau khi trả lời cuộc gọi từ bộ phận gắn sảnh.

- Khi cửa mở, đèn báo DOOR OPEN sáng ở bộ phận gắn sảnh.
- Thiết bị mở khóa cho phép điều khiển chính mở cửa trong khoảng thời gian cài đặt ở “Cài đặt nút **[DOOR KEY]**”.
Tham khảo Hướng dẫn sử dụng của điều khiển chính.

Mở cửa bằng mã PIN (Mã số nhận dạng cá nhân)

Có thể mở cổng chung bằng cách nhập mã PIN trên bàn phím.

Để sử dụng chức năng này, cần thay đổi giá trị mặc định (0000) của mã PIN (trang 14).

1 Ấn và giữ đồng thời 2 phím **[CLR]** và **[CALL]** khoảng 2 giây, sau đó nhả **[CLR]** và **[CALL]**.

2 Nhập mã PIN gồm 4 chữ số, sau đó ấn **[CALL]**.

- Khi cửa mở, đèn báo DOOR OPEN sáng.
- Thiết bị mở khóa cửa cho phép mở cửa trong khoảng thời gian cài đặt ở “Cài đặt thời gian cửa mở” (trang 14).



(nhập 4 chữ số)



Chú ý:

- “Err” (Lỗi) hiển thị khi xảy ra các trường hợp sau:
 - Nhập mã PIN sai ở bước 2. Ấn **[CLR]**, sau đó làm lại từ bước 1.
 - Nhập mã PIN gồm 5 chữ số ở bước 2. Ấn **[CLR]**, sau đó làm lại từ bước 1.
 - Chưa cài đặt mã PIN (trang 14). Mã PIN chưa kích hoạt.
- Nếu không ấn một phím trong 10 giây, màn hình sẽ trở về chế độ chờ. Làm lại từ bước 1.
- Nếu quên mã PIN, hãy liên hệ người quản lý tòa nhà.

Thông tin chung

Vệ sinh

Vệ sinh thiết bị bằng giẻ khô mềm. Đối với vết bẩn khó lau, hãy dùng giẻ ẩm để lau thiết bị.

Quan trọng:

- Không được sử dụng chất chứa cồn, chất tạo bóng, bột giặt, ét xăng, chất pha loãng, sáp, xăng hoặc nước sôi. Ngoài ra không được sử dụng thuốc trừ sâu, nước lau kính hoặc nước xịt tóc. Có thể gây biến màu hoặc giảm chất lượng của thiết bị.

Thông số kỹ thuật

Nguồn điện:	Cổng vào: 220 – 240 V AC, 0,2 A, 50/60 Hz Cổng ra: 24 V DC, 0,6 A
Dòng điện tiêu thụ:	Chế độ chờ: 0,02 A Khi hoạt động: 0,03 A
Kích thước:	Thiết bị chính: Chiều cao khoảng 358 mm x rộng 180 mm x dày 17,3 mm (trừ phần âm tường) Bộ cấp điện: Chiều cao khoảng 104 mm x rộng 100 mm x dày 54 mm (trừ phần nhô ra)
Khối lượng (Trọng lượng):	Thiết bị chính: Khoảng 2,0 kg Bộ cấp điện: Khoảng 215 g
Điều kiện hoạt động:	Thiết bị chính: -10 °C đến 50 °C, đến 90 % RH (Độ ẩm tương đối) không ngưng tụ Bộ cấp điện: 0 °C đến 40 °C, đến 90 % RH (Độ ẩm tương đối) không ngưng tụ
Phương pháp lắp đặt:	Treo tường (Hộp âm tường kèm theo)
Vật liệu bên ngoài:	Thép không gỉ và nhựa ABS chống cháy

Chú ý:

- Thiết kế và thông số kỹ thuật có thể thay đổi không thông báo.
- Hình minh họa trong tài liệu này có thể khác với sản phẩm thực tế.

Thông tin khác

Biểu tượng đồ họa có trên thiết bị và thuyết minh

1		2		3		4		5		6	
7		8		9		10		11		12	

1. Dòng điện xoay chiều (A.C.) 2. Dòng điện một chiều (D.C.) 3. Nối đất bảo vệ 4. Nối đất đẳng thế bảo vệ 5. Nối đất chức năng 6. Chỉ dành cho sử dụng trong nhà 7. Thiết bị loại II (thiết bị có khả năng chống điện giật dựa vào khả năng cách điện 2 lớp hoặc cách điện tăng cường) 8. "ON" (điện nguồn) 9. "OFF" (điện nguồn) 10. Chờ (điện nguồn) 11. "ON"/"OFF" (điện nguồn; ấn-ấn) 12. Cảnh báo, nguy hiểm điện giật

Thông tin về việc thải bỏ sản phẩm tại các quốc gia khác ngoài Liên Minh Châu Âu

Biểu tượng (1) trên chỉ có hiệu lực tại Liên Minh Châu Âu.

Nếu muốn thải bỏ sản phẩm này, vui lòng liên hệ chính quyền địa phương hoặc đại lý bán hàng để biết cách thải bỏ hợp lý.

